

Số: 32/2026/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, phương án lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 23/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, phương án lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, phương án lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, phương án lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép

1. Lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia chỉ thực hiện trong trường hợp có sự trùng lặp đồng thời về mục tiêu, đối tượng, phạm vi, địa bàn và nội dung thực hiện. Việc lồng ghép phải bảo đảm không làm thay đổi các mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình.

2. Lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án khác không thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nhưng có cùng mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, nội dung hoạt động và được thực hiện trên cùng địa bàn để huy động các nguồn lực thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Phân định rõ nguồn vốn, cơ chế thực hiện, thanh toán, quyết toán thực hiện từng nội dung, hoạt động, dự án, hạng mục đầu tư theo từng chương trình, dự án, chính sách; không thực hiện hòa vốn giữa các chương trình, dự án, chính sách khi lồng ghép.

Điều 4. Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép

1. Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ trực tiếp cho các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Vốn ngân sách địa phương đối ứng: Vốn ngân sách tỉnh, vốn ngân sách cấp xã; ưu tiên hỗ trợ cho các nội dung của chương trình không sử dụng vốn ngân sách trung ương theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các nguồn vốn tham gia lồng ghép:

a) Nguồn vốn do Nhà nước quản lý:

- Nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia khác trên cùng một địa bàn cấp xã có sự trùng lặp đồng thời về mục tiêu, đối tượng, phạm vi, địa bàn và nội dung thực hiện;

- Nguồn vốn đầu tư trong nước từ các chương trình, dự án, đề án, hoạt động độc lập hoặc lồng ghép (vốn ngân sách tỉnh, xã; vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương) có cùng mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, nội dung hoạt động và được thực hiện trên cùng địa bàn;

- Vốn nước ngoài đầu tư trên địa bàn các xã (vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn viện trợ phi chính phủ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước): Trong quá trình lập dự án và triển khai thực hiện, tùy theo mục tiêu, tiêu chí của từng nguồn vốn, thỏa thuận với nhà tài trợ thực hiện lồng ghép vào các dự án, nhiệm vụ phù hợp;

- Vốn tín dụng tham gia lồng ghép để thực hiện mục tiêu chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện theo quy định của từng chính sách tín dụng và các quy định của pháp luật về hoạt động tín dụng.

b) Các nguồn vốn hợp pháp khác: vốn đầu tư của các doanh nghiệp; các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân; vốn huy động từ cộng đồng, từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn khác.

Điều 5. Nội dung thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia

1. Dự án đầu tư:

a) Lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác giai đoạn 05 năm và hằng năm để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn; đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đầu tư xây dựng nâng cấp, sửa chữa, tu bổ, tôn tạo các công trình thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục và các công trình hạ tầng thiết yếu khác theo quy định của pháp luật thuộc nội dung đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với mục tiêu, đối tượng, địa bàn và phạm vi đầu tư của chương trình, dự án có nguồn vốn tham gia lồng ghép để tham gia chương trình mục tiêu quốc gia;

Lồng ghép thực hiện đầu tư các công trình giao thông nông thôn từ Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030; các công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai, cấp thoát nước và các công trình hạ tầng cấp xã khác từ các chương trình, đề án, dự án phù hợp trên địa bàn tỉnh.

b) Tỷ lệ lồng ghép vốn từng dự án

- Đối với các dự án phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do cấp tỉnh quản lý, xác định rõ tỷ lệ lồng ghép của từng nguồn vốn được thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Đối với các dự án phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do cấp xã quản lý, xác định rõ tỷ lệ huy động, đóng góp của từng nguồn vốn tham gia lồng ghép được thực hiện trong kế hoạch đầu tư công thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn của cấp xã theo đúng nội dung, phạm vi, mục tiêu của từng chương trình bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương;

- Nội dung quyết định đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền phải thể hiện rõ tỷ lệ lồng ghép, đóng góp của từng nguồn vốn.

2. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia:

Lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với nguồn vốn thực hiện các chương trình, đề án, dự án khác để thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, trong đó ưu tiên lồng ghép thực hiện các dự án, mô hình thực hiện trên địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tập trung lồng ghép thực hiện các nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất theo Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh

Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2030, một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.

3. Các nội dung, hoạt động khác thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: lồng ghép vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác theo nguyên tắc tại Điều 3 Nghị quyết này.

4. Các nội dung, hoạt động thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia có cùng mục tiêu và được tổ chức thực hiện thống nhất về kế hoạch, tiến độ và địa bàn thực hiện, bảo đảm không trùng lặp nội dung hỗ trợ, khoản chi đối với cùng một đối tượng.

Điều 6. Phương án thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia

1. Dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia có thể thực hiện bằng một hoặc nhiều nguồn vốn khác nhau quy định tại Điều 4 Nghị quyết này để đạt được mục tiêu của từng chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Việc lồng ghép nguồn vốn được thực hiện đồng thời với công tác lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và dự toán, kế hoạch đầu tư công hằng năm, lập dự toán hằng năm ở các cấp ngân sách theo phương án:

a) Ưu tiên bố trí đủ nguồn vốn của từng chương trình mục tiêu quốc gia cho dự án đầu tư, nội dung, hoạt động theo tổng mức đầu tư, dự toán được phê duyệt.

b) Trường hợp sau khi bố trí vốn theo quy định điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết này, dự án đầu tư, nội dung, hoạt động còn thiếu vốn thì thực hiện lồng ghép từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia khác, chương trình, dự án khác để hoàn thành dự án đầu tư, nội dung, hoạt động theo quy định.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVIII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu